TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 187/2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 21 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 278/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: ***Anh Lê Đình S – Sinh năm: 1980***

Trú tại: thôn H, xã H, huyện T2, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: ***Chị Lê Thị D – sinh năm 1986***

Trú tại: thôn N, xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa

Anh Lê Đình S và chị Lê Thị D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Lê Đình S và chị Lê Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Đình S và chị Lê Thị D xác nhận có 01 con chung là cháu Lê Ngọc Ánh D – sinh ngày 21/02/2013. Anh chị thống nhất giao cháu D cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh chị không yêu cầu xem xét phần cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét.

Anh S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Lê Đình S và chị Lê Thị D tự nguyện không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Anh Lê Đình S tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh S đã nộp tại biên lai số AA/2016/0008109 ngày 31/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tranh Trì. Hoàn trả anh S số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

BÙI ANH TUẤN